

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/KDTM-ST

Ngày: 06/12/2018

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Quốc Trung.

Ông Viêm Văn Doãn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 06/12/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2018/TLST-KDTM ngày 14/8/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-KDTM ngày 22/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP M.

Địa chỉ: số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K - Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP M.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Q - CK viên xử lý nợ, Ngân hàng TMCP M. (Theo giấy ủy quyền số 7618/2018/UQ - SeABAnk ngày 20/6/2018)

Bi đơn: Công ty TNHH Sản xuất Giấy X.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K - Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Khu P, phường G, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cùng các lời khai tiếp theo tại tòa án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn do ông Vũ Q trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, ngày 27/9/2016, Ngân hàng TMCP M (Seabank) và Công ty TNHH Sản xuất giấy X đã xác lập hợp đồng hạn mức tín dụng số 573/2016/HĐTDHM với nội dung ngân hàng TMCP M cho Công ty giấy X vay số tiền 1.500.000.000 đồng để bổ sung vốn lưu động sản xuất, kinh doanh giấy; Lãi suất cho vay theo quy định của Seabank trong từng thời kỳ, lãi suất tại thời điểm giải ngân theo giấy nhận nợ là 10,5%/năm và được cố định trong suốt thời gian nhận nợ; Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và được áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn. Ngoài ra, hai bên còn thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất, kế hoạch trả nợ, biện pháp bảo đảm và các nội dung khác.

Tài sản thế chấp để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH sản xuất giấy X với ngân hàng gồm đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 125, tờ bản đồ số 18, diện tích 100,8m², tại khu P, phường G, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 282592, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 00408 do UBND thành phố Bắc Ninh cấp ngày 22/4/2014 mang tên bà Nguyễn Thị H. Tài sản được thế chấp tại ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 519/2015/HĐTC ngày 21/9/2015, công chứng số 1658/2015, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD tại phòng công chứng Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện hợp đồng hạn mức tín dụng nêu trên, ngày 08/04/2017 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty TNHH sản xuất giấy X vay số tiền 400.000.000 đồng theo giấy nhận nợ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng hạn mức tín dụng nêu trên, Công ty giấy X đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, yêu cầu bên vay vốn là Công ty giấy X cũng như bên thế chấp tài sản là chị H trả nợ nhưng các bên không thực hiện nghĩa vụ, cố tình kéo dài thời gian trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 06/12/2018, Công ty TNHH sản xuất giấy X còn nợ ngân hàng số tiền gốc là 127.791.223, tiền lãi quá hạn là 10.790.374 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP M khởi kiện yêu cầu tòa án buộc Công ty TNHH sản xuất giấy X phải thanh toán số tiền tính đến ngày 06/12/2018 là 138.581.597 đồng trong đó có 127.791.223đ tiền gốc và 10.790.374 đồng tiền lãi và phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 07/12/2018 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức và giấy nhận nợ đã ký. Trường hợp Công ty giấy X không trả được nợ hoặc trả không hết nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho ngân hàng thì Công ty giấy X vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng đến khi tất toán toàn bộ khoản vay. Về án phí và chi phí xem xét thẩm định, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện theo pháp luật bị đơn là ông Nguyễn Văn K trình bày: Ông mua lại Công ty TNHH sản xuất giấy X vào tháng 5 năm 2017. Việc ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP M là do bà Nguyễn Thị H là chủ cũ của Công ty ký kết, ông xác định Công ty TNHH Giấy X còn nợ Ngân hàng M khoản nợ này tuy nhiên ông không đồng ý trả nợ mà để bà H là người bảo lãnh có trách nhiệm trả khoản nợ của Công ty.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Toà án đã nhiều lần triệu tập đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH sản xuất giấy X là ông Nguyễn Văn K đến làm việc và tổng đạt các thông báo của Toà án nhưng ông K chỉ nhận mà không ký vào các biên bản làm việc, biên bản lấy lời khai và các biên bản giao nhận của Toà án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các lời khai tại Tòa án bà thống nhất với lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về thời gian, điều kiện ký kết và nội dung hợp đồng tín dụng hạn mức số 573/2016/HĐTDHM ngày 27/9/2016 và giấy nhận nợ mã REF 1709800003 ngày 08/04/2017 khi bà H vẫn là đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH sản xuất giấy X. Để đảm bảo cho khoản vay bà đã thế chấp đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 125, tờ bản đồ số 18, diện tích 100,8m² mang tên bà tại Khu P, phường G, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 29/6/2018, Ngân hàng đã giải ngân cho công ty vay số tiền 400.000.000 đồng. Tuy nhiên, do kinh doanh thua lỗ nên công ty giấy X vi phạm nghĩa vụ thanh toán trả nợ Ngân hàng. Công ty giấy X đã trả được một phần tiền lãi và gốc, cụ thể bao nhiêu bà không nhớ rõ nhưng bà nhất trí với lời trình bày của đại diện nguyên đơn về số tiền nợ tính đến ngày 29/10/2018 tiền nợ gốc là 127.791.223đ và tiền nợ lãi là 8.721.752đ. Do đây là khoản nợ của Công ty từ thời điểm bà còn là giám đốc của công ty TNHH sản xuất giấy X nên bà đề nghị được đứng ra thanh toán cho Ngân hàng số nợ trên. Bà nhất trí chịu khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 29/10/2018 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng hạn mức và giấy nhận nợ đã ký kết giữa hai bên. Trong trường hợp không trả được nợ, bà đồng ý để cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản mà bà đã thế chấp với ngân hàng để thanh toán cho khoản nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án là đảm bảo theo đúng quy định pháp luật; Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 317, 318, 320, 342, 351, 355, 463, 466, 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 228, 262, 264, 266, 271 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí. Đề nghị HĐXX xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Công ty TNHH sản xuất giấy X phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP M số tiền gốc là 127.791.223 đồng và lãi tính đến ngày 06/12/2018 số là 10.790.374 đồng. Tổng cộng là 138.581.597 đồng.

Kể từ ngày 07/12/2018 Công ty TNHH Giấy X còn phải chịu lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Nếu Công ty TNHH giấy X không thanh toán được thì phía Ngân hàng được quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ. Nếu Công ty TNHH Giấy X thanh toán hết các khoản nợ thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản Công ty Giấy X đã thế chấp với ngân hàng.

Công ty TNHH giấy X chịu án phí kinh doanh thương mại và chi phí xem xét thẩm định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành lấy lời khai, giao các văn bản tố tụng cho người đại diện theo pháp luật Công ty, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 23/5/2017, có sự thay đổi chủ sở hữu của Công ty TNHH sản xuất giấy X từ bà Nguyễn Thị H sang chủ sở hữu mới là ông Nguyễn Văn K. Căn cứ Điều 74 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng thì nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện bị đơn là Công ty TNHH giấy X do ông Nguyễn Văn K là đại diện theo pháp luật là đúng quy định.

[2] Xét hợp đồng tín dụng số 573/2016/HĐTDHM ngày 27/9/2016, giấy nhận nợ mã REF 1709800003 ngày 08/04/2017 và Hợp đồng thế chấp số 519/2015/HĐTC ngày 21/9/2015, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Việc lập hợp đồng tín dụng được thực hiện đúng theo trình tự pháp luật về tín dụng ngân hàng; Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm tại cơ quan có thẩm quyền. Vì vậy, các hợp đồng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

[3] Về nội dung tranh chấp: Đại diện nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác định phía bị đơn là Công ty TNHH sản xuất giấy X vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho đến nay chưa trả được nợ. phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại và nợ lãi tính đến ngày 06/12/2018 là phù hợp với thỏa thuận của các bên cũng như quy định tại điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Số tiền gốc chưa thanh toán: Từ lời trình bày của các đương sự và đối chiếu với tài liệu nguyên đơn cung cấp có đủ căn cứ xác định: Ngày 08/4/2017, Ngân hàng TMCP M đã giải ngân cho Công ty TNHH sản xuất giấy X vay số tiền gốc là 400.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng. Hạn trả nợ cuối cùng là ngày 07/10/2017. Tính đến ngày 17/6/2018 Công ty TNHH sản xuất giấy X mới trả ngân hàng 314.888.914 đồng, trong đó nợ gốc là 272.208.777 đồng và lãi là 42.680.137.000 đồng. Do công ty TNHH Giấy X vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên cần buộc Công ty TNHH sản xuất Giấy X phải có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng là 127.791.223 đồng và lãi tạm tính đến ngày 06/12/2018 là 10.790.374 đồng là phù hợp.

Về xử lý tài sản thế chấp: Đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH sản xuất Giấy X theo hợp đồng tín dụng đã ký kết thì bà Nguyễn Thị H đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 519/2015/HĐTC ngày 21/9/2015 với Ngân hàng. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 125, tờ bản đồ số 18, diện tích 100,8m² tại Khu P, phường G, Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, giấy tờ về tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 282592, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 00408 do UBND thành phố Bắc Ninh cấp ngày 22/4/2014 mang tên bà Nguyễn Thị H. Xét hợp đồng thế chấp có sự tự nguyện của bên thế chấp và bên nhận thế chấp, tài sản thế chấp đúng chủ sở hữu và có công chứng chứng thực nên đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Tại biên bản xem xét thẩm định ngày 19/10/2018, xác định hiện trạng tài sản thế chấp tại thời điểm tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ không thay đổi so với thời điểm ký hợp đồng thế chấp. Vì vậy, trường hợp Công ty TNHH sản xuất giấy X không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp nói trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Nếu giá trị tài sản thế chấp lớn hơn giá trị khoản nợ phải thanh toán thì phần chênh lệch được trả cho bà H. Nếu giá trị tài sản thế chấp không đủ để thanh toán khoản nợ thì Công ty giấy X phải tiếp tục thanh toán phần chưa thanh toán hết cho Ngân hàng.

Trong trường hợp Công ty TNHH sản xuất giấy X thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thì phía Ngân hàng TMCP M có trách nhiệm giải chấp tài sản đã thế chấp theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định pháp luật.

Do số tiền chi phí xem xét thẩm định phía Ngân hàng đã tạm nộp nên Công ty TNHH sản xuất Giấy X phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền này.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 317, 318, 320, 342, 351, 355, 463, 466, 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 228, 262, 264, 266, 271 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163

Căn cứ nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP M

Buộc Công ty TNHH sản xuất giấy X phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP M số tiền gốc là 127.791.223 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06/12/2018 là 10.790.374 đồng. Tổng gốc và lãi là 138.581.597 đồng.

Kể từ ngày 07/12/2018, Công ty TNHH sản xuất giấy X phải chịu tiền lãi phát sinh của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 573/2016/HĐTDHM ngày 27/9/2016 và giấy nhận nợ ngày 08/4/2017 cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng TMCP M thì lãi suất mà Công ty TNHH sản xuất giấy X phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định này cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, công ty TNHH sản xuất giấy X không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP M có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên thửa đất số 125, tờ bản đồ số 18, diện tích 100,8m² tại Khu P, phường G, Tp Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, giấy tờ về tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 282592, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 00408 do UBND thành phố Bắc Ninh cấp ngày 08/5/2014 mang tên bà Nguyễn Thị H để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Nếu số tiền từ bán tài sản thế chấp lớn hơn khoản nợ phải trả cho Ngân hàng thì phần tiền chênh lệch sẽ trả lại cho bà Nguyễn Thị H. Nếu số tiền bán tài sản thế chấp không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty TNHH sản xuất giấy X phải tiếp tục thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng.

Trong trường hợp Công ty TNHH sản xuất Giấy X trả hết nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm giải chấp toàn bộ tài sản đã thế chấp theo quy định.

Về án phí: Công ty TNHH sản xuất giấy X phải chịu 6.929.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và phải trả cho Ngân hàng TMCP M số tiền 5.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Ngân hàng TMCP M không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.226.000 đ theo biên lai thu số AA/2017/0004922 ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Viêm Văn Doãn Nguyễn Quốc Trung

Nguyễn Thị Lan Hương